



CÔNG TY CỔ PHẦN
TCO HOLDINGS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----***-----

TP. Hải Phòng, ngày 03 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TCO HOLDINGS

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần TCO Holdings xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 như sau:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2023

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Thực hiện 2023/ Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023/ Thực hiện 2022
Doanh thu hợp nhất	125.000	29.484	23,6%	2,1%
Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	20.000	7.181	35,9%	16,2%

2. Tình hình tài chính

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	% tăng /giảm
Tổng tài sản	1.167.193	324.037	260,2%
Nguồn vốn chủ sở hữu	316.316	309.255	2,2%
Vốn chủ sở hữu	187.110	187.110	0%
Thặng dư cổ phần	29.927	293.927	0%
Quỹ đầu tư phát triển	2.781	1.893	46,9%
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	93.899	89.825	4,5%

3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	Lần	1,05	21,78
Hệ số thanh toán nhanh [(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/(Nợ ngắn hạn)]	Lần	0,98	21,77

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	%	72,90	4,56
Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	269,00	4,78

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	0,82	20.978,50
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,04	8,55

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	24,36	2,96
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	2,30	26,57
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	0,96	25,35
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	29,01	3,2

4. Các sự kiện đầu tư quan trọng trong năm 2023

STT	Nội dung	Kết quả thực hiện
1	Chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Logistics Tasa Duyên Hải (“Tasa Duyên Hải”)	Vào ngày 1/10/2023, Công ty đã hoàn tất việc chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của Tasa Duyên Hải cho các đối tác với tổng giá phí là 49,5 tỷ đồng.
2	Thanh lý các hợp đồng hợp tác kinh doanh, hợp tác đầu tư đã được ĐHĐCĐ bất thường thông qua ngày 18/11/2023	Công ty đã hoàn tất thanh lý và thu hồi toàn bộ các khoản hợp tác kinh doanh, hợp tác đầu tư và sử dụng nguồn thu này để tái cấu trúc, góp vốn thành lập các Công ty con.
3	Thành lập Công ty Cổ phần TCO Real Estate (“TCO Real Estate”), vốn điều lệ 98,72 tỷ đồng	Vào ngày 21/12/2023, Công ty đã hoàn tất việc góp vốn với số tiền 98,67 tỷ; tương đương 99,95% tỷ lệ lợi ích trong TCO Real Estate.
4	Thành lập Công ty Cổ phần TCO Agri (“TCO Agri”), vốn điều lệ 101,71 tỷ đồng	Vào ngày 22/12/2023, Công ty đã hoàn tất việc góp vốn với số tiền 101,66 tỷ; tương đương 99,95% tỷ lệ lợi ích trong TCO Agri.
5	Thành lập Công ty Cổ phần TCO Logistics (“TCO Logistics”), vốn điều lệ 116,72 tỷ đồng	Vào ngày 22/12/2023, Công ty đã hoàn tất việc góp vốn với số tiền 116,67 tỷ; tương đương 99,96% tỷ lệ lợi ích trong TCO Logistics.
6	Mua cổ phần trong Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải An Gia (“An Gia”)	Vào ngày 30/12/2023, thông qua công ty con TCO Logistics, Công ty đã mua 1.800.000 cổ phần; tương ứng 90,00% vốn điều lệ của An Gia.
7	Mua cổ phần trong Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam An (“Nam An”)	Vào ngày 30/12/2023, thông qua các công ty con, Công ty đã mua 9.967.667 cổ phần; tương ứng 99,67% vốn điều lệ của Nam An.

5. Tổ chức và nhân sự

Ban điều hành Công ty tại ngày báo cáo

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Bùi Lê Quốc Bảo	Tổng Giám đốc
2	Nguyễn Thế An	Kế toán trưởng

Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm

- Ngày 04/07/2023:
 - o Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với ông Phan Thanh Bình và Kế toán trưởng đối với bà Nguyễn Thu Thủy theo nguyện vọng cá nhân;
 - o Bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Nam Hùng và Kế toán trưởng đối với bà Lê Thị Thanh Phương.
- Ngày 14/09/2023:
 - o Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Nam Hùng;
 - o Bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với ông Bùi Lê Quốc Bảo.
- Ngày 26/09/2023:
 - o Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Lê Thị Thanh Phương;
 - o Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với ông Nguyễn Thế An.

II. ĐÁNH GIÁ CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2023 là năm đánh dấu sự thay đổi trong định hướng chiến lược của Công ty, từ một doanh nghiệp hoạt động thuần ở lĩnh vực logistics để trở thành một Tập đoàn đầu tư, phát triển trên 3 lĩnh vực chính:

- ▶ Vận tải, dịch vụ logistics
- ▶ Bất động sản và đầu tư
- ▶ Nông nghiệp, thực phẩm cùng các ngành phụ trợ.

Năm 2023 cũng là năm công ty có nhiều sự biến động trong nhân sự Ban Điều hành, gián tiếp ảnh hưởng kết quả sản xuất kinh doanh.

Nhìn chung, năm 2023 kết quả kinh doanh của Công ty sụt giảm mạnh so với 2022, đạt thấp so với kế hoạch năm. Cụ thể, doanh thu đạt 29,48 tỷ đồng, bằng 23,6% và lợi nhuận sau thuế đạt 7,2 tỷ đồng, bằng 35,9% kế hoạch năm.

1.1 Ngành vận tải và Logistics

Hoạt động kinh doanh chính trong năm 2023 của Công ty là:

- Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa, sửa chữa máy móc, thiết bị;
- Cung cấp dịch vụ logistics, dịch vụ đại lý tàu biển.

Doanh thu các hoạt động trong năm 2023 so sánh 2022 như sau:

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2021	% thay đổi 2023/ 2022
Doanh thu cước vận tải biển	4.407	63.156	99.311	-93,0%
Doanh thu dịch vụ kho bãi	23.520	27.490	19.563	-14,4%
Doanh thu vận tải đường bộ	1.440	15.658	33.672	-90,8%
TỔNG CỘNG	29.367	106.304	152.546	-72,4%

Trong bối cảnh sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ logistics, kho bãi, vận tải vẫn tiếp tục diễn ra và ngày càng gay gắt, quyết liệt với nhiều cấp độ khác nhau, hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn gặp rất nhiều khó khăn. Đứng trước những khó khăn trên, mặc dù Ban Điều hành và tập thể cán bộ nhân viên đã rất nỗ lực, từng bước củng cố hoạt động kinh doanh, tuy nhiên kết quả kinh doanh trong năm 2023 vẫn chưa có sự cải thiện. Doanh thu năm 2023 giảm mạnh, trong đó doanh cước vận tải biển từ hoạt động mang lại doanh thu chủ yếu cho Công ty các năm trước thì nay sụt giảm mạnh nhất và gần như đóng góp không đáng kể vào tỷ trọng doanh số. Nguyên nhân do tình hình kinh tế khó khăn, các khách hàng không có đơn hàng xuất nhập khẩu. Ngoài ra, việc thoái vốn khỏi hàng loạt các công ty con trong lĩnh vực logistics trong năm 2021 cũng là một nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng doanh thu ngành vận tải và logistics của Công ty sụt giảm mạnh.

Công ty vẫn xác định logistics vẫn là mảng kinh doanh cốt lõi của Công ty, vì vậy cuối năm 2023, Công ty đã thông qua Công ty con là Công ty Cổ phần TCO Logistics để sở hữu gián tiếp 90% cổ phần Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải An Gia. Ban Điều hành dự kiến doanh thu lĩnh vực logistics của công ty sẽ có bước tăng trưởng trở lại sau nhiều năm đi lùi.

1.2 Ngành Bất động sản và đầu tư

Từ năm 2021, sau khi thoái vốn khỏi các Công ty lĩnh vực logistics, hoạt động của công ty đã chuyển dần lĩnh vực bất động sản và đầu tư. Tuy nhiên, một số hợp đồng chưa thật sự hiệu quả cũng như để tập trung nguồn lực tái cấu trúc, phát triển sang lĩnh vực nông nghiệp, được sự thống nhất của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 18/11/2023, Ban Điều hành đã thực hiện thu hồi toàn bộ các khoản hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh. Cụ thể như sau:

Stt	Các khoản đầu tư	Hành động của Ban Điều hành
1	Năm 2021: Góp vốn để đầu tư và nhận phân chia lợi nhuận cố định với Công ty TNHH TTRICE (“TTRICE”)	Vào ngày 03/12/2023, sau khi hết hạn thời gian hợp tác theo hợp đồng và các phụ lục hợp đồng đã ký, Ban Điều hành đã thanh lý hợp đồng và đã thu hồi tiền hợp tác đầu tư cùng với lợi nhuận hợp tác.
2	Năm 2021: Góp vốn hợp tác để nhận quyền ưu tiên cung cấp dịch vụ logistics và lợi nhuận theo thỏa thuận theo hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Thương mại Phát triển Gia Định.	Đến ngày 27/08/2023 hợp đồng hợp tác đầu tư hết hạn và đến cuối năm 2023, Ban Điều hành đã thu hồi tiền hợp tác đầu tư cùng lợi nhuận hợp tác.
3	Năm 2021: Góp vốn hợp tác để nhận quyền ưu tiên cung cấp dịch vụ logistics và lợi nhuận theo thỏa thuận theo hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty TNHH HV Investment.	Đến ngày 27/08/2023 hợp đồng hợp tác đầu tư hết hạn và đến cuối năm 2023, Ban Điều hành đã thu hồi tiền hợp tác đầu tư cùng lợi nhuận hợp tác.
4	Năm 2022: Đặt cọc cho Công ty TNHH Tân Đại Tiền Bình Thuận để thuê lại 76.500 m2 đất tại Khu công Nghiệp Tuy Phong, Bình Thuận, số tiền: 70,2 tỷ.	<p>Khu công nghiệp Tuy Phong được khởi công từ năm 2014, có quy mô 150ha do Công ty TNHH Tân Đại Tiền làm chủ đầu tư. Theo kế hoạch ban đầu của Công ty TNHH Tân Đại Tiền, năm 2021 - 2022 sẽ hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, thu hút nhà đầu tư lấp đầy khoảng 45 - 50% diện tích; từ năm 2023 - 2025 thu hút nhà đầu tư thứ cấp lấp đầy toàn bộ diện tích đất KCN Tuy Phong.</p> <p>Tuy nhiên, đến nay việc xây dựng hạ tầng KCN vẫn chưa xong. Vì vậy, cuối năm 2023 Ban Điều hành đã thanh lý hợp đồng thu hồi lại tiền đặt cọc.</p>

Stt	Các khoản đầu tư	Hành động của Ban Điều hành
5	Tháng 03/2023: Góp vốn để đầu tư, nhận và phân phối sản phẩm bất động sản tại dự án Khu dân cư tỉnh Long An (Dự án Khu dân cư Iris Residence) và nhận phân chia lợi nhuận theo thỏa thuận theo Hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Iris Land.	Công ty đã thanh lý trước hạn Hợp đồng Hợp tác Đầu tư với Công ty Cổ phần Iris Land và đã thu hồi tiền hợp tác đầu tư.
6	Tháng 04 năm 2023: Góp vốn đầu tư và nhận phân chia lợi nhuận theo thỏa thuận từ dự án Tòa nhà văn phòng tọa lạc tại số 21 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh theo hợp đồng hợp tác đầu tư với Ông Lê Quốc Huy Minh.	Công ty đã thanh lý trước hạn Hợp đồng Hợp tác Đầu tư với Ông Lê Quốc Huy Minh và đã thu hồi tiền hợp tác đầu tư.
7	Tháng 06 năm 2023: Ủy thác đầu tư và nhận phân chia lợi nhuận theo thỏa thuận từ các dự án bất động sản nông nghiệp tại tỉnh Lâm Đồng với ông Trần Lê Thái Minh.	Công ty đã thanh lý trước hạn Hợp đồng Ủy thác Đầu tư với Ông Trần Lê Thái Minh và đã thu hồi tiền hợp tác đầu tư.

1.3 Lĩnh vực nông nghiệp, thực phẩm và các ngành phụ trợ.

Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 02 năm 2021 đã thông qua Nghị quyết số 03/NQ-ĐHĐCDBT ngày 27/11/2021, trong đó phê duyệt phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và chào bán cổ phiếu riêng lẻ để đầu tư mua cổ phần Công ty cổ phần Gavi. Tuy nhiên ĐHĐCĐ thường niên 2023 ngày 24/06/2023 đã thông qua việc hủy bỏ phương án phát hành tăng vốn.

Cuối năm 2023, Công ty đã thông qua Công ty con để sở hữu gián tiếp 99,67% cổ phần Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam An (“Nam An”) để chính thức đặt mảnh ghép đầu tiên trong lĩnh vực nông nghiệp. Lĩnh vực kinh doanh chính của Nam An là xay xát và sản xuất bột thô (nhà máy xay xát, đánh bóng gạo các loại xuất khẩu và nội địa).

2. Đánh giá tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2022		Tăng/Giảm (%)
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
Tài sản ngắn hạn	864.898	76,67%	321.621	99,25%	168,92%
Tài sản dài hạn	302.295	23,33%	2.415	0,75%	12.417,39%
Tổng tài sản	1.167.193	100,00%	324.037	100,00%	260,20%

Nhìn chung, trong năm 2023 tổng tài sản của Công ty đạt 1.167 tỷ, tăng 843 tỷ và gấp 3,6 lần so với năm 2022. Tài sản tăng chủ yếu được tài trợ từ nợ vay (443 tỷ) và khách hàng ứng trước tiền hàng (380 tỷ).

- Tài sản ngắn hạn:

- Năm tài chính 2023, tài sản ngắn hạn tiếp tục là khoản có tỷ trọng lớn nhất, chiếm 77% trong cơ cấu tài sản (Năm 2022: 99%). Sự thay đổi trong cơ cấu tổng tài sản giữa hai năm chủ yếu do có sự chuyển dịch giữa tài sản ngắn hạn và dài hạn.
- Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn thì khoản ứng trước cho người bán (chủ yếu là ứng trước để mua gạo) chiếm tỷ trọng cao nhất (80% tài sản ngắn hạn). Hàng tồn kho, tiền gửi có kỳ hạn, và khoản phải thu dài hạn lần lượt chiếm 6,6%; 6,3% và 5,2%.

- Tài sản dài hạn:

- Năm tài chính 2023, tài sản dài hạn của Công ty tăng mạnh từ 2,4 tỷ năm 2022 lên 302 tỷ vào cuối năm 2023. Chiếm tỷ trọng cao nhất trong tài sản dài hạn là lợi thế thương mại giá trị 200 tỷ đồng (chiếm 66% tài sản dài hạn) phát sinh từ M&A Nam An. Chiếm tỷ trọng cao thứ 2 trong cơ cấu tài sản dài hạn là tài sản cố định, giá trị còn lại 91 tỷ đồng (chiếm 30% tài sản dài hạn).
- Tỷ lệ giữa lợi thế thương mại và tài sản cố định sẽ được điều chỉnh theo hướng giảm tỷ trọng lợi thế thương mại và tăng giá trị tài sản cố định do giá trị tài sản cố định đang ghi nhận trên Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên giá trị còn lại của sổ sách kế toán. Công ty đang trong quá trình làm việc với đơn vị định giá độc lập để xác định lại giá trị tài sản tại ngày TCO Holdings thực hiện M&A Nam An.

2.2 Tình hình nợ phải trả

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2022		Tăng/Giảm (%)
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
Nợ ngắn hạn	824.515	96,90%	14.767	99,90%	5.483,50%
Nợ dài hạn	26.363	3,10%	15	0,10%	175.653,33%
Tổng nợ phải trả	850.878	100,00%	14.782	100,00%	5.656,18%

Nhìn chung, trong năm 2023 tổng nợ phải trả của Công ty đạt 851 tỷ, tăng 836 tỷ và gấp 57 lần so với năm 2022. Trong đó nợ ngắn hạn tăng 810 tỷ và nợ dài hạn tăng 26 tỷ.

- **Nợ ngắn hạn:**

- Năm tài chính 2023, tài sản ngắn hạn tiếp tục là khoản có tỷ trọng lớn nhất, chiếm 96,9% trong cơ cấu tài sản (Năm 2022: 99,9%).
- Trong cơ cấu nợ ngắn hạn thì khoản vay ngắn hạn và khách hàng ứng trước tiền chiếm tỷ trọng cao nhất, lần lượt chiếm 50% và 46% tổng nợ ngắn hạn. Các khoản nợ ngắn hạn chủ yếu đến từ Nam An, và để phục vụ cho nhu cầu vốn lưu động hoạt động xay xát và đánh bóng gạo.

- **Nợ dài hạn:**

- Chiếm tỷ trọng 100% trong nợ dài hạn là khoản vay dài hạn để thanh toán chi phí đầu tư nhà xưởng Nam An và các phương tiện vận tải của An Gia.

III. KẾ HOẠCH KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2024

1. Nhận định hình chung năm 2024:

Năm 2024, các rủi ro tiềm ẩn từ môi trường kinh tế thế giới, lạm phát, tăng trưởng toàn cầu, bất ổn địa chính trị...vẫn còn hiện hữu và tiếp tục tác động khó lường lên triển vọng phục hồi kinh tế.

1.1 Trong lĩnh vực logistics

- Trong bối cảnh thị trường khó khăn hiện nay, tình trạng cạnh tranh để có được đơn hàng trở nên gay gắt hơn, ngoài sức ép cạnh tranh về dịch vụ, tiêu chuẩn mới của quốc tế và trong nước về môi trường và an toàn giao thông, an toàn lao động cũng đặt doanh nghiệp dịch vụ logistics trước yêu cầu đổi mới. Tình hình chính trị thế giới có nhiều bất ổn, dẫn tới hoạt động vận tải biển tiếp tục gặp khó khăn, khiến cho hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam cũng bị ảnh hưởng.
- Các mặt hàng chủ lực của Việt Nam xuất sang Châu Âu (chiếm 15% kim ngạch xuất khẩu năm 2023) vốn đi bằng đường biển là chủ yếu có thể chịu ảnh hưởng do sự kết hợp giữa

thời gian giao hàng kéo dài và giá cước tăng, chi phí bảo hiểm tăng, tạo ra rủi ro cho các doanh nghiệp xuất khẩu.

- Hiểu được các rủi ro tiềm ẩn, Ban Điều hành luôn đặt mục tiêu phát triển kinh doanh theo hướng chuyên nghiệp hóa và đa dạng hóa dịch vụ vận tải đa phương thức MTS (Multimodal Transport Services) và đa phương thức kết hợp C-MTS (Combined Multimodal Transport Services) thông qua việc sử dụng lợi thế với các công ty và nhóm công ty. Phát triển dịch vụ hậu cần cho ngành logistics (cho thuê kho bãi giao nhận hàng, dịch vụ thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu/tạm nhập-tái xuất/chuyển khẩu) và kinh doanh dịch vụ cảng cạn ICD (Inland Container Depot) là đầu mối tổ chức vận tải gắn liền với hoạt động của cảng biển, cảng hàng không, cảng đường thủy nội địa, cửa khẩu đường bộ, đồng thời có chức năng là cửa khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu bằng đường biển.
- Công ty sẽ tận dụng tiềm năng phát triển hệ thống cảng cạn tại Việt Nam, nhất là tại các tỉnh thành đồng bằng sông Cửu Long, là điểm nối giữa nơi sản xuất, tiêu thụ hàng hóa xuất nhập khẩu với cảng sông, cảng biển cùng với công tác xây dựng đội ngũ cán bộ tinh thông nghiệp vụ, công nhân viên vận hành chuyên nghiệp, kỹ thuật viên tay nghề cao nhằm tối ưu hóa kế hoạch phát triển logistics.

1.2 Trong lĩnh vực lúa gạo:

- Dự báo trong năm 2024, các quốc gia xuất khẩu gạo sẽ tiếp tục thuận lợi do thế giới thiếu hụt nguồn cung. Một số quốc gia nhập khẩu gạo truyền thống của Việt Nam là Indonesia, Philippines đều có nhu cầu tăng lượng nhập khẩu gạo. Giá gạo của năm 2024 tăng hay giảm phụ thuộc vào 2 yếu tố chính: Chính sách xuất khẩu gạo của Ấn Độ và biến đổi khí hậu El Nino.
- Trong nước hiện tượng El Nino kéo dài và tác động tiềm tàng của hiện tượng xâm nhập mặn sẽ ảnh hưởng nguồn cung lúa gạo. Thêm vào đó, các doanh nghiệp trong những lĩnh vực xuất khẩu chủ lực vẫn còn thiếu liên kết, không khép kín được chuỗi cung ứng trong nước, dẫn tới vẫn bị phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu nguyên liệu đầu vào ở nhiều khâu trong quy trình sản xuất. Và khi có biến động lại dẫn đến bị động về nguồn cung nguyên liệu, giá cả tăng cao.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2024

Qua kết quả kinh doanh 03 tháng đầu năm 2024, căn cứ tình hình thị trường và tình hình thực tế của Công ty, Ban Điều hành đã xây dựng và trình Hội đồng quản trị kế hoạch kinh doanh năm 2024 với những mục tiêu cụ thể như sau:

- Doanh thu hợp nhất năm 2024: 2.500 tỷ
- Lợi nhuận hợp nhất: 25 tỷ

3. Một số giải pháp thực hiện

- Ưu tiên các nguồn lực và triển khai các phương án đầu tư mở rộng và đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh của Công ty trên cơ sở tận dụng các lợi thế và phát huy các ngành nghề kinh doanh truyền thống của Công ty.
- Tiếp tục triển khai phương án đầu tư nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng (kho, bãi, phương tiện thiết bị,...).
- Thực hiện các phương án mua bán, sáp nhập các Công ty, đơn vị có tác dụng hỗ trợ chuỗi giá trị của Công ty, từng bước nâng cấp và mở rộng quy mô hoạt động của Công ty.
- Tìm kiếm các dự án bất động sản công nghiệp và dân dụng tại phía Nam và phía Bắc, nghiên cứu phương án khả thi, xây dựng định hướng, quy mô đầu tư.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát các Công ty con và đơn vị thành viên.
- Ứng dụng các phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý doanh nghiệp vào toàn bộ các mảng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên đây là Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua!

TỔNG GIÁM ĐỐC

BÙI LÊ QUỐC BẢO